TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ R** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 19-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ R, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Đoàn Văn Thậm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Đăng Khoa và bà Lê Thị Út Tím.**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Lê Thị Tú** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R *tham gia phiên tòa*: **Ông Trần Thanh Phong** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án hình sự sơ thẩm số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Hoàng P, sinh ngày 31/12/1978. Nơi sinh: thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ĐKTT: Số 31/12 Đường H, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở: Nhà trọ số 46/10 Đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M, sinh năm 1952 và bà Trịnh Ngọc L (đã chết); em ruột: 01 người, sinh năm 1980; tiền sự: Chưa.

Tiền án: 01 tiền án. Ngày 09/5/2022, bị Toà án nhân dân thành phố R xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý tại Bản án số 139/2022/HS-ST ngày 09/5/2022. Ngày 04/02/2023 chấp hành xong hình phạt, chưa được xoá án tích.

Nhân thân: Ngày 26/10/2010, bị Toà P thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, ngày 23/5/2016, chấp hành xong hình phạt, đã xoá án tích.

Ngày 04/01/2020, bị Công an phường V, thành phố R, xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã xoá tiền sự.

Ngày 18/7/2020, bị Công an phường V, thành phố R xử phạt hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã xoá tiền sự.

Ngày 25/9/2020, bị Uỷ ban nhân dân phường V, thành phố R, áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường trong thời hạn 03 tháng (từ ngày 25/9/2020 đến ngày 25/12/2020) về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã xoá tiền sự.

Ngày 09/11/2023, bị bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý, bị tạm giữ đến ngày 17/11/2023 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố chuyển tạm giam theo Lệnh số 176. *Bị cáo có mặt tại tòa.*

** Người chứng kiến:*

1. Tạ Hoàng K, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 11, ấp S, xã M, huyện H, tỉnh Kiên Giang.

2. Tô Thanh Q, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 315 P, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 09/11/2023, tại Phòng số 5, nhà trọ 46/10 Đường T, phường An Hòa, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R kết hợp Công an phường A, thành phố R bắt quả tang Trần Hoàng P về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong hộc tủ bằng gỗ gắn bên hông bàn gỗ tự chế trong phòng trọ của P 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất, P khai nhận là ma túy đá.

Tại Cơ quan điều tra Trần Hoàng P khai nhận: P bắt đầu sử dụng lại ma túy (loại ma túy đá) từ khoảng đầu tháng 10 năm 2023 đến khi bị bắt quả tang. Nguồn ma túy là do được bạn bè (chưa rõ nhân thân) cho sử dụng cùng. Quá trình sử dụng ma túy, P biết được người thanh niên tên Huy bán ma túy đá ở khu vực đường Đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang. Vào tối ngày 08/11/2023, trên đường đi về phòng trọ của mình (đi bộ), P gặp Huy trên đường Đường T, phường A, thành phố R (không nhớ địa điểm cụ thể) thì P mua của Huy 01 bịch ma túy đá với số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, P mang về phòng trọ sử dụng một ít, số còn lại cất giấu vào hộc tủ bằng gỗ gắn bên hông bàn gỗ tự chế trong phòng. Đến khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 09/11/2023, P bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma tuy nói trên.

* Tài liệu, đồ vật thu giữ: 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ bên trong trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất, được niêm phong theo quy định.

* Tại Kết luận giám định số: 1152/KL - KTHS ngày 14/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận: Các hạt chất rắn, màu trắng, dạng tinh thể, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,8051 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57 2022 NĐ-CP, ngày 25 8 2022 của Chính phủ.

* *Bản Cáo trạng số 65/CT-VKSRG* ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Trần Hoàng P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo các điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

* *Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng: Các điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng trong vụ án là 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 1152/2023 ngày 16/11/2023, có các chữ ký ghi họ tên Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Lê Văn Huy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang". Đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 210, ngày 17/11/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R.

- Bị cáo Trần Hoàng P đã khai nhận hành vi phạm tội như đã Cáo trạng nêu trên. Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Bị cáo thống nhất với Kết luận giám định **số 1152/KL-KTHS ngày 14 tháng 11 năm 2023** của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an thành phố R, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Hoàng P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 09/11/2023, tại Phòng số 5, nhà trọ 46/10 Đường T, phường An Hòa, thành phố R, tỉnh Kiên Giang Trần Hoàng P bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố R kết hợp Công an phường A, thành phố R bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của P 01 (một) bịch nylon suốt có rãnh gài viền màu đỏ bên trong trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, dạng tinh thể không đồng nhất, qua giám định là loại Methamphetamine, có khối lượng 1,8051gam.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Hoàng P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo các điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn nêu trên.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bất kỳ ai vi phạm đều bị xử lý nghiêm. Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hoàng P là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy. Bản thân bị cáo có đủ năng lực biết rất rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng như thế nào đối với sức khỏe, tinh thần của con người và cũng là tiền đề tạo ra nhiều tệ nạn xấu, đặc biệt là dễ dẫn đến nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác làm mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến bản thân bị cáo nói riêng và cộng đồng xã hội nói chung. Vì vậy Nhà nước luôn chú trọng việc đấu tranh phòng ngừa và xử lý nghiêm đối với loại tội phạm này. Ngoài ra, bị cáo còn là đối tượng có nhân thân xấu và có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, mặc dù đã chấp hành xong hình phạt nhưng không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân hướng thiện mà còn tiếp tục trượt dài vào con đường phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng đối với tội trạng của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, cũng đồng thời ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Hoàng P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc định tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn; đồng thời bị cáo cũng không đảm nhiệm chức vụ, không hành nghề cũng như không làm công việc gì nhất định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Về Xử lý vật chứng. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử tịch thu tiêu hủy vật chứng trong vụ án là 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 1152/2023 ngày 16/11/2023, có các chữ ký ghi họ tên Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Lê Văn Huy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang". Theo Quyết định chuyển vật chứng số 38/QĐ-VKSRG ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác của vụ án: Đối với người tên Huy đã có hành vi bán ma túy cho Trần Hoàng P hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ các điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng P mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 09/11/2023.

2. Về xử lý vật chứng. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử tịch thu tiêu hủy vật chứng trong vụ án bao gồm: 01 (một) phong bì màu trắng được dán kín và niêm phong có ký hiệu vụ số 1152/2023 ngày 16/11/2023, có các chữ ký ghi họ tên Người chứng kiến Nguyễn Giang Trường, Giám định viên Lê Văn Huy, có các hình dấu tròn màu đỏ có ghi nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang". Theo Quyết định chuyển vật chứng số 38/QĐ-VKSRG ngày 21/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 19/3/2024).

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Tp.R;
- Công an thành phố R;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Văn Thậm